

Số: 285/YCBG-BVTH

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Thận Hà Nội có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng cấu hình và giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm thiết bị y tế bằng nguồn vốn đơn vị năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Thận Hà Nội.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: KS. Trương Đăng Thìn - KS Phòng Vật tư Thiết bị Y tế - 0354759700
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư Thiết bị y tế, Bệnh viện Thận Hà Nội, Số 70 Nguyễn Chí Thanh - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội
 - Nhận qua email: bvthhn@hanoi.gov.vn
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 27 tháng 9 năm 2024 đến trước 16h ngày 07 tháng 10 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị y tế

STT	Danh mục	Yêu cầu về cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản	ĐVT	SL
1	Máy thận nhân tạo	Mô tả cụ thể tại Mục I trong Phụ lục I đính kèm	Máy	5
2	Bơm tiêm điện	Mô tả cụ thể tại Mục II trong Phụ lục I đính kèm	Cái	2

3	Kính hiển vi	Mô tả cụ thể tại Mục III trong Phụ lục I đính kèm	Cái	1
4	Nồi hấp tiệt trùng ($\geq 300L$)	Mô tả cụ thể tại Mục IV trong Phụ lục I đính kèm	Cái	1

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Thận Hà Nội, Số 70 Nguyễn Chí Thanh - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

5. Yêu cầu Hồ sơ báo giá phải bao gồm đầy đủ các tài liệu sau:

- Đăng ký kinh doanh; Tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế; Số điện thoại/Email của đại diện đơn vị báo giá;
- Báo giá theo mẫu đính kèm tại Phụ lục II;
- Giấy ủy quyền hoặc giấy phép bán hàng của hãng sản xuất/chủ sở hữu hoặc đơn vị nhập khẩu/phân phối thiết bị tại Việt nam;
- Catalogue của chính hãng (bản Tiếng Anh và Tiếng Việt);
- Mô tả đầy đủ cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị và các tài liệu khác liên quan có dấu xác nhận của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối chính thức;

Giá chào phải bao gồm tất cả các loại phí, thuế với Nhà nước, đơn giá chào là Việt Nam đồng.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VTTBYT_(THHN)



Phan Tùng Lĩnh

PHỤ LỤC I

Bảng mô tả Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản của thiết bị y tế mua sắm năm 2024 của Bệnh viện Thận Hà Nội bằng vốn Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 285/YCBG-BVTH ngày 27/9/2024)

I. Máy Thận nhân tạo

1. Yêu cầu chung
Sản xuất từ năm 2024 trở đi
Thiết bị mới 100%
Giấy chứng nhận quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và CE hoặc tương đương
Điện áp hoạt động: 220V - 50Hz
Yêu cầu về môi trường hoạt động
+ Nhiệt độ hoạt động: tối đa $\geq 35^{\circ}\text{C}$
+ Độ ẩm hoạt động: tối đa $\geq 75\%$
2. Cấu hình
Máy chính và phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm: 01 Máy bao gồm:
Bộ dây nối với dịch lọc A, B: 01 Bộ
Bộ dây nối với hệ thống nước RO: 01 Bộ
Bộ dây nối với hệ thống nước thải: 01 Bộ
Cây treo dịch truyền/Cọc đỡ dịch môi: 01 Cái
Giá đỡ quả lọc: 01 Cái
Hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Việt: 01 Bộ
3. Thông số kỹ thuật
Yêu cầu chung
Màn hình màu kích thước ≥ 10.4 inch
Hiển thị các thông số vận hành và lỗi
Có đèn báo hiệu và cảnh báo bằng âm thanh
Bơm máu:
Lưu lượng máu: tối đa ≥ 300 ml/phút
Kiểm soát áp lực động mạch:
Khoảng hiển thị tối đa: ≥ 250 mmHg
Kiểm soát áp lực tĩnh mạch:
Khoảng hiển thị tối đa: ≥ 400 mmHg
Kiểm soát áp lực xuyên màng:
Khoảng hiển thị tối đa: ≥ 500 mmHg
Bộ phát hiện khí tĩnh mạch
Loại cảm biến: siêu âm
Bơm Heparin:
Lưu lượng truyền: từ 0 đến $\geq 9,5$ ml/h

Kích thước bơm tiêm sử dụng: ≥ 01 kích thước
Khối thủy lực
Lưu lượng dịch lọc tối đa: ≥ 700 ml/phút
Nhiệt độ dịch: tối đa ≥ 39 °C
Độ dẫn điện của dịch lọc: tối đa ≥ 15 mS/cm
Siêu lọc
Tốc độ rút cân: tối đa ≥ 4.00 l/h
Bộ phát hiện rò rỉ máu
Loại cảm biến: cảm biến quang
Đo độ thanh thải Kt/V
Có chức năng đo độ thanh thải Kt/V
Các chương trình rửa máy
Rửa bằng nước RO ở nhiệt độ thường
Rửa nhiệt
Rửa hóa chất
Có thể liên kết nhiều chương trình rửa với nhau
Pin dự phòng
Pin dự phòng tích hợp theo máy: Tối thiểu hoạt động được trong vòng ≥ 15 phút
4. Yêu cầu khác
- Thời gian bảo hành tối thiểu: 24 tháng + Cam kết kiểm tra, bảo trì bảo dưỡng trong thời gian bảo hành + Cam kết có mặt khắc phục sự cố trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng + Nếu sau 48 giờ không giải quyết được sự cố thì thời gian máy ngừng hoạt động sẽ được tính bù vào thời gian bảo hành - Thiết bị phải được giám định khi giao hàng, kiểm định về an toàn và tính năng kỹ thuật trước khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng - Cam kết cung cấp báo giá linh kiện thay thế và sửa chữa: 10 năm sau bảo hành - Cam kết Hướng dẫn đào tạo vận hành thành thạo cho bác sỹ, đào tạo bảo dưỡng, sửa chữa cho cán bộ kỹ thuật - Có Giấy phép bán hàng hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất, đại lý phân phối hoặc Giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương - Ưu tiên các hãng có văn phòng đại diện tại Việt Nam để thuận tiện cho việc đào tạo-chuyển giao công nghệ mới, bảo dưỡng, kiểm tra và sửa chữa tại Bệnh viện

II. Bơm tiêm điện

1. Yêu cầu chung
Sản xuất từ năm 2024 trở đi

Handwritten signature

Thiết bị mới 100%
Giấy chứng nhận quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và CE hoặc tương đương
Điện áp hoạt động: 220V - 50Hz
Yêu cầu về môi trường hoạt động
+ Nhiệt độ hoạt động: tối đa $\geq 35^{\circ}\text{C}$
+ Độ ẩm hoạt động: tối đa $\geq 75\%$
2. Yêu cầu cấu hình
Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn bao gồm:
Máy chính: 01 máy
Kẹp cốc truyền: 01 cái
Pin sạc: 01 bộ
Hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Việt: 01 Bộ
3. Thông số kỹ thuật
Có màn hình để hiển thị các thông số
Pin dự phòng:
Ắc quy loại sạc bên trong máy hoạt động liên tục ≥ 10 tiếng khi mất điện lưới
Sử dụng được tối thiểu các loại bơm tiêm: 10 mL, 20 mL, 30 mL
Chế độ đặt liều: tối thiểu có các chế độ mL/giờ, $\mu\text{g/kg/phút}$, mg/kg/giờ;
Dải cài đặt tốc độ tiêm: từ 0 đến ≥ 999 mL/ giờ tùy thuộc cỡ bơm tiêm
Thể tích dịch đặt trước: Từ $\leq 0,1$ đến ≥ 999 mL
Tốc độ tiêm nhanh: Từ ≤ 330 mL/giờ đến ≥ 999 mL/giờ
Ngưỡng áp lực báo tắc: từ ≤ 20 đến ≥ 90 kPa
Có báo động trong tối thiểu các trường hợp:
+ Tắc đường tiêm truyền
+ Gắn hết dịch
+ Thân của bơm tiêm lắp không đúng
+ Ắc quy yếu
+ Báo động lại
+ Báo động tắt máy
+ Báo động khi ắc quy hỏng hoặc mất nguồn
+ Chưa cài đặt tốc độ tiêm
+ Chưa cài đặt thể tích dịch định tiêm
Các chức năng an toàn tối thiểu:
+ Cài đặt báo động gần hết dịch bằng thời gian
+ Chọn áp lực báo tắc đường tiêm ở ≥ 4 mức
+ Cài đặt giới hạn mềm
+ Cài đặt giới hạn cứng

M

+ Khóa bàn phím
4. Yêu cầu khác
- Thời gian bảo hành tối thiểu: 12 tháng
+ Cam kết kiểm tra, bảo trì bảo dưỡng trong thời gian bảo hành
+ Cam kết có mặt khắc phục sự cố trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng
+ Nếu sau 48 giờ không giải quyết được sự cố thì thời gian máy ngừng hoạt động sẽ được tính bù vào thời gian bảo hành
- Thiết bị phải được giám định khi giao hàng, kiểm định về an toàn và tính năng kỹ thuật trước khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng
- Cam kết cung cấp báo giá linh kiện thay thế và sửa chữa: 10 năm sau bảo hành
- Cam kết Hướng dẫn đào tạo vận hành thành thạo cho bác sỹ, đào tạo bảo dưỡng, sửa chữa cho cán bộ kỹ thuật
- Có Giấy phép bán hàng hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất, đại lý phân phối hoặc Giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương

III. Kính hiển vi

1. Yêu cầu chung
Sản xuất từ năm 2024 trở đi
Thiết bị mới 100%
Giấy chứng nhận quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương
Điện áp hoạt động: 220V - 50Hz
Yêu cầu về môi trường hoạt động
+ Nhiệt độ hoạt động: tối đa $\geq 35^{\circ}\text{C}$
+ Độ ẩm hoạt động: tối đa $\geq 75\%$
2. Cấu hình
Kính hiển vi có camera và phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm: 01 cái
Thân kính hiển vi: 01 cái
Bàn soi: 01 cái
Bộ vật kính phẳng tiêu sắc (4X, 10X, 40X, 100X - mỗi loại 1 cái): 01 bộ
Thị kính 10X: 02 cái
Bao phủ kính: 01 cái
Dầu soi: 01 chai
Camera kỹ thuật số: 01 cái
Máy tính bảng: 01 bộ
Hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Việt: 01 bộ

3. Thông số kỹ thuật
Độ phóng đại tối đa: ≥ 1000 lần
Mâm gắn vật kính: ≥ 4 vị trí gắn vật kính
Thị kính: chống mốc, quang trường ≥ 18 mm
Điều chỉnh khoảng cách đồng tử: Khoảng $\leq 48\text{mm} - \geq 75\text{mm}$
Có điều chỉnh tiêu cự tinh/thô
Bàn soi:
Khoảng dịch chuyển mẫu theo trục XY $\geq 75 \times 50$ mm
Nguồn sáng (Hệ thống chiếu sáng):
Đèn chiếu sáng LED
Tuổi thọ đèn LED: ≥ 10.000 giờ
Camera:
Cảm biến màu CMOS hoặc tốt hơn
Độ phân giải: $\geq 2560 \times 1920$ pixel (5 Megapixels)
4. Yêu cầu khác
- Thời gian bảo hành tối thiểu: 12 tháng + Cam kết kiểm tra, bảo trì bảo dưỡng trong thời gian bảo hành + Cam kết có mặt khắc phục sự cố trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng + Nếu sau 48 giờ không giải quyết được sự cố thì thời gian máy ngừng hoạt động sẽ được tính bù vào thời gian bảo hành - Thiết bị phải được giám định khi giao hàng, kiểm định về tính năng kỹ thuật trước khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng - Cam kết cung cấp báo giá linh kiện thay thế và sửa chữa: 10 năm sau bảo hành - Cam kết Hướng dẫn đào tạo vận hành thành thạo cho bác sỹ, đào tạo bảo dưỡng, sửa chữa cho cán bộ kỹ thuật - Có Giấy phép bán hàng hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất, đại lý phân phối hoặc Giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương

IV. Nồi hấp tiệt trùng ($\geq 300\text{L}$)

1. Yêu cầu chung
Sản xuất từ năm 2024 trở đi
Thiết bị mới 100%
Giấy chứng nhận quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và CE hoặc tương đương
Tiêu chuẩn an toàn đối với thiết bị chịu áp lực: USA ASME hoặc tương đương
Điện áp hoạt động: 380V - 50Hz
Yêu cầu về môi trường hoạt động

+ Nhiệt độ hoạt động: tối đa $\geq 35^{\circ}\text{C}$
+ Độ ẩm hoạt động: tối đa $\geq 75\%$
2. Cấu hình
Máy chính: 01 máy
Phụ kiện theo máy bao gồm:
Máy in tích hợp: 01 cái
Nồi hơi/ Bộ tạo hơi tích hợp trong máy: 01 bộ
Bơm chân không tích hợp trong máy: 01 cái
Giá đỡ đồ hấp: 01 cái
Máy ủ và đọc chỉ thị sinh học: 01 cái
Máy cắt và hàn túi tự động: 01 cái
Xe đẩy đồ: 01 cái
Bộ tài liệu HDSD Tiếng Anh/Tiếng Việt: 01 bộ
3. Thông số kỹ thuật
Áp suất thiết kế: tối đa $\geq 0.23\text{ Mpa}$
Chất liệu: thép không gỉ 304 hoặc tốt hơn
Dung tích: $\geq 300\text{L}$
Dải nhiệt độ: tối đa $\geq 134^{\circ}\text{C}$
Cửa
Số cửa: 02 cửa
Có khóa liên động an toàn
Bộ tạo hơi (Nồi hơi) tích hợp
Chất liệu: Thép không gỉ 304 hoặc tốt hơn
Dung tích: $\geq 27\text{ L}$
Hệ thống hút chân không và sấy khô
Tích hợp hệ thống hút chân không và sấy khô
Độ ẩm tồn dư $\leq 0,25\%$ sau khi sấy đối với dụng cụ, $\leq 1\%$ đối với đồ vải
Có phin lọc không khí $0,22\text{ }\mu\text{m}$ hoặc tốt hơn
Hệ thống điều khiển
Có màn hình LCD hiển thị tối thiểu các thông số: nhiệt độ, áp suất, thời gian, trạng thái hoạt động, cảnh báo lỗi
Có hệ thống van an toàn, van điện từ, cảm biến nhiệt độ, cảm biến áp suất
Chương trình tiệt trùng
Tối thiểu có: Tiệt trùng đồ vải, Tiệt trùng dụng cụ, Tiệt trùng đồ cao su, Kiểm tra B&D, Kiểm tra rò rỉ
Chức năng an toàn và cảnh báo
Tối thiểu có:
- Tự động bảo vệ quá nhiệt
- Tự động bảo vệ quá áp suất

- Bảo vệ mực nước thấp - Bảo vệ an toàn ngắt nguồn điện
Máy ủ và đọc chỉ thị sinh học
Sử dụng để ủ và đọc chỉ thị sinh học cho ≥ 3 công nghệ tiệt trùng: hơi nước, Plasma, EO, ...
Máy cắt và hàn túi tự động
Có chức năng in
Phải phù hợp với Máy hấp tiệt trùng, vật liệu của bao/túi đóng gói phải đảm bảo có thể hấp được vật hấp đựng trong bao/túi.
4. Yêu cầu khác
- Thời gian bảo hành tối thiểu: 24 tháng + Cam kết kiểm tra, bảo trì bảo dưỡng trong thời gian bảo hành + Trong quá trình bảo hành, nếu quá 48 giờ không giải quyết được sự cố thì thời gian máy ngừng hoạt động sẽ được tính bù vào thời gian bảo hành. + Cam kết có mặt khắc phục sự cố trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng trong suốt quá trình sử dụng thiết bị. - Thiết bị phải được giám định khi giao hàng, kiểm định về an toàn và tính năng kỹ thuật trước khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng - Cam kết cung cấp báo giá linh kiện thay thế và sửa chữa: 10 năm sau bảo hành - Cam kết Hướng dẫn đào tạo vận hành thành thạo cho bác sỹ, đào tạo bảo dưỡng, sửa chữa cho cán bộ kỹ thuật - Có Giấy phép bán hàng hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất, đại lý phân phối hoặc Giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương

PHỤ LỤC II
Mẫu yêu cầu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 285/YCBBG-BVTH ngày 27/9/2024)

BÁO GIÁ

Kính gửi: BỆNH VIỆN THẬN HÀ NỘI

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá số 285/YCBBG-BVTH ngày 27/9/2024 của Bệnh viện Thận Hà Nội, Công ty ... (ghi tên công ty) chúng tôi xin báo giá cho các thiết bị y tế theo yêu cầu như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và các dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Xuất xứ	Năm sản xuất	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền (VNĐ)
1	Ghi theo đúng yêu cầu tại mục "Danh mục" trong Yêu cầu báo giá	Ghi rõ model của thiết bị			Ghi theo thứ tự tại Phụ lục I	Ghi rõ hãng/nước sản xuất của thiết bị			Giá trị để thực hiện các dịch vụ như lắp đặt, vận chuyển, ...	Theo đúng quy định của pháp luật về Thuế	
...											

2. Báo giá có hiệu lực trong vòng: ... ngày, kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2024

3. Chúng tôi cam kết:

- Có đủ điều kiện kinh doanh thiết bị y tế, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., Ngày ... tháng ... năm 2024

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp báo giá gửi qua Mạng đấu thầu quốc gia, không phải ký tên, đóng dấu)